

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2024/HS-ST
Ngày: 28 - 10 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Vũ Thị Thanh Thủy.

Thẩm phán: ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Hà Thị Vũ,

Bà Đỗ Thị Luyện.

Ông Lê Quang Nhuận.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Lê Lan Hương, thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Lý Thị C, sinh ngày 01/01/1982, tại huyện M, tỉnh Y; nơi cư trú: bản P, xã N, huyện N1, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Pàng T (Đã chết) và con bà Thào Thị N (Đã chết); có chồng Mùa A S (Đã chết) và có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện N1, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 30/9/2019 chấp hành xong hình phạt, hiện đã được xóa án tích; Bị cáo Ca bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/7/2024 đến ngày 26/7/2024, bị tạm giam từ ngày 26/7/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: bà Nguyễn Thị Kim N, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người phiên dịch: ông Sùng A X, sinh năm: 1960; Địa chỉ: bản P, phường N, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 16/7/2024, tại bản P, xã N, huyện N1, tỉnh Điện Biên, Lý Thị C gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi, giới thiệu tên là Giàng A C1, nhà ở xã N, huyện N1, tỉnh Điện Biên. C rủ C1 cùng đi mua ma túy Methamphetamine bán cho anh rể của C và C sẽ trả tiền công cho C1 là 15.000.000 đồng. Do C1 không có tiền nên C gọi điện thoại cho anh rể ứng trước số tiền 6.000.000 đồng, hẹn ngày 17/7/2024 cùng nhau đi mua ma túy. Khoảng 02 giờ ngày 17/7/2024, C điều khiển xe máy đến chỗ C đi về hướng khu vực giáp ranh biên giới Việt Nam - Lào. Khoảng 05 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực lán nương thuộc bản P, xã N, huyện N1, C nói với C1 là bị rơi mất tiền và bảo C1 ở lại đợi để C quay lại tìm tiền. Một lúc sau, C đi xe máy quay lại và nói với C1 là không tìm thấy tiền, bị rơi mất 23.000.000 đồng, chỉ còn lại 6.000.000 đồng. C đưa 6.000.000 đồng cho C1 để C1 mua ma túy, C1 đồng ý và cầm tiền trên tay ngồi sau xe máy của C tiếp tục đi về hướng biên giới. Khi đi được một đoạn, hai người gặp một người đàn ông đang làm nương một mình, C1 hỏi và được người đàn ông bán cho 10 túi Methamphetamine bên ngoài bọc bằng nilon và giấy màu trắng, giá 6.000.000 đồng. Mua được ma túy, C1 không mở ra kiểm tra mà cất vào chiếc túi vải mang theo. Trên đường về, C và C1 thỏa thuận mang 10 túi Methamphetamine đến bản Nậm Tắt 2, xã N, huyện N1, tỉnh Điện Biên để bán cho anh rể C với giá 24.000.000 đồng; tuy nhiên do đã ứng trước 6.000.000 đồng, còn lại 18.000.000 đồng, do đó C sẽ trả công cho C1 6.000.000 đồng. Khoảng 21 giờ cùng ngày, C chở C1 đến khu vực bản Nậm Tắt 2, xã N, huyện N1, tỉnh Điện Biên và gặp anh rể của C đứng đợi ven đường. Lúc đó C dừng xe máy và bảo C1 cầm ma túy đến bán cho anh rể của C, C1 đồng ý, xuống xe máy và đi bộ đến gặp người mua ma túy. C1 và người mua ma túy cùng nhau ngồi xuống nền đất, C1 lấy chiếc túi vải đeo trên cổ xuống và lấy gói ma túy để xuống nền đất cùng chiếc túi vải để người mua ma túy kiểm tra. Ngay khi đó Tổ công tác Công an huyện N1 phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang Lý Thị C, thu giữ 10 gói Methamphetamine cùng chiếc túi vải của C1 trên nền đất ngay cạnh chân của C1 đang đứng. C và người mua ma túy đã lợi dụng sơ hở bỏ chạy thoát.

Tại Bản Kết luận giám định số 1254/KL-KTHS ngày 24/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Lý Thị C ký hiệu từ M1 đến M10 có tổng khối lượng 208,21 gam các viên nén màu hồng là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận Giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 72/CT-VKSDB-P1 ngày 01/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lý Thị C, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b Khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b Khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lý Thị C 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ vật chứng của vụ án gồm 203,71 gam Methamphetamine (đã trích mẫu vật gửi giám định) và 01 chiếc túi vải màu đen có hoa văn, đã cũ và qua sử dụng.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ nghèo và sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Thị C không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, nguyên nhân, hoàn cảnh phạm tội và vai trò của bị cáo trong vụ án để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt là 20 năm tù đối với bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Về vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Về án phí đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo sinh sống tại khu vực đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như hình phạt và không bổ sung vào bài bào chữa của người bào chữa.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào hồi 21 giờ 00 phút, ngày 17/7/2024, tổ công tác Công an huyện N1 phối hợp với Đoàn biên phòng Nà Bùng đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nậm Tắt 2, xã N, huyện N1, tỉnh Điện Biên phát hiện Lý Thị C và một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Khi tổ công tác kiểm tra, lợi dụng sơ hở người đàn ông đã bỏ chạy, tổ công tác đã tạm giữ Lý Thị C. Tại vị trí C1 đứng, tổ công tác phát hiện có 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 10 túi nilon màu xanh, loại miệng túi có nẹp nhựa, bên trong túi có các viên nén màu hồng, trên một bề mặt các viên nén có ký hiệu WY.

Qua điều tra xác định: Vào chiều tối ngày 16/7/2024, Lý Thị C gặp Giàng A C1, trú tại bản Nậm C1a, huyện N1, tỉnh Điện Biên. C rủ C1 cùng đi mua Methamphetamine bán cho anh rể của C, C sẽ trả công cho C1 15.000.000 đồng, C1 đồng ý. Do C1 không có tiền nên C gọi điện cho anh rể để ứng trước số tiền 6.000.000 đồng, hẹn ngày 17/7/2024 cùng nhau đi mua ma túy. Khoảng 02 giờ ngày 17/7/2024, C điều khiển xe máy chở C1 đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào để mua ma túy. Trên đường đi, C nói với C1 bị rơi mất 23.000.000 đồng, C quay lại tìm nhưng không thấy, C đưa cho C1 6.000.000 đồng để mua ma túy. Cả hai tiếp tục đi đến khu vực biên giới để mua ma túy. Trên đường đi, C, C1 gặp và mua được của một người đàn ông đang làm nương ở bên đường 10 gói Methamphetamine với giá 6.000.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy, C1 không kiểm tra mà cất giấu ma túy vào túi vải đang đeo trên người. Sau đó, C và C1 đi về theo đường cũ. C và C1 bàn bạc sẽ bán ma túy với giá 24.000.000 đồng, trừ 6.000.000 đồng đã ứng trước đó, còn 18.000.000 đồng, C hứa sẽ trả công cho C1 6.000.000 đồng, C1 đồng ý. Khoảng 21 giờ ngày 17/7/2024, C điều khiển xe máy chở C1 đến khu vực bản Nậm Tắt 2, xã N, huyện N1, tỉnh Điện Biên gặp anh rể của C đứng đợi ở ven đường. Lúc đó, C dừng xe máy và bảo C1 cầm ma túy cho người mua ma túy, C1 đồng ý, xuống xe máy và đi bộ đến gặp người mua ma túy. Khi C1 lấy túi vải chứa ma túy bên trong đặt xuống đất cho người mua kiểm tra thì bị Tổ công tác phát hiện bắt quả Lý Thị C thu giữ 208,21 gam Methamphetamine còn người đàn ông mua ma túy và C bỏ chạy thoát.

Từ hành vi phạm tội trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lý Thị C đã thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lý Thị C đã có hành vi mua bán 208,21 gam Methamphetamine với mục đích đem đi bán kiếm lời. Hành vi mua bán 208,21 gam ma túy của bị cáo đã cấu thành tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố đối với bị cáo Lý Thị C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác, ma túy còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. Nguyên nhân, động cơ, mục đích bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xuất phát từ việc bị cáo háo hức lợi, mong muốn được hưởng tiền công từ việc cùng Giàng A C1 thực hiện hành vi mua bán ma túy.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Ngày 08/8/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện N1, tỉnh Điện Biên xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 30/9/2019, bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù. Bị cáo đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt chính:

Từ các phân tích tại các đoạn [1], [2], [3], bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt tù phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, hình phạt vừa mang tính răn đe, giáo dục vừa thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã ăn năn, hối cải. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về hình phạt chính đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo về đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo khi quyết định hình phạt là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm nông nghiệp,

thu nhập không ổn định, bị cáo thuộc hộ nghèo. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện N1, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án: Căn cứ quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ của bị cáo Lý Thị C cần xử lý như sau:

Đối với 203,71 gam Methamphetamine đã trừ mẫu vật giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc túi vải màu đen có hoa văn, đã cũ và qua sử dụng là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với người Giàng A C1, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã N, huyện N1, tỉnh Điện Biên tuy nhiên tại xã N, huyện N1, tỉnh Điện Biên không có ai tên là Giàng A C1, cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ, do đó, HĐXX không xem xét trong vụ án.

Đối với người mua ma túy và người đàn ông bán ma túy cho Lý Thị C, do C1 không biết rõ nhân thân, lai lịch của hai người này, cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, do đó HĐXX không có căn cứ để xem xét trong vụ án.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do bị cáo thuộc hộ nghèo nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Thị C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lý Thị C 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên dán kín. Mặt trước phong bì niêm phong có chữ viết tay: Mẫu vật hoàn lại theo Kết luận giám định số 1254/KL-KTHS ngày 24/7/2024 của Phòng KTHS-CAT Điện Biên. Khối lượng mẫu hoàn lại: M1: 20,39 gam; M2: 20,29 gam; M3: 20,54 gam; M4: 20,23 gam; M5: 20,21 gam; M6: 20,8 gam; M7: 20,26 gam; M8: 20,33 gam; M9: 20,37 gam; M10: 20,29 gam. Mặt sau có chữ ký, họ tên của Nguyễn Thúy Mai, Lèng Văn Tuấn, và 03 hình dấu của Phòng KTHS - Công an tỉnh Điện Biên. Phần mép dán của phong bì niêm phong dán một lớp băng dính trong suốt.

(Tại bản Kết luận giám định số 1254/KL-KTHS ngày 24/7/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: 203,71 gam chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong là chất ma túy: Methamphetamine)

- 01 (một) chiếc túi vải màu đen có hoa văn, đã cũ và qua sử dụng

(Vật chứng của vụ án đã được cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Điện Biên C1yển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/10/2024).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Thị C.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 28/10/2024).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ GDKT I, TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thanh Thủy